TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P.c**

Hàm Thuận Nam, ngày 18 tháng 01 năm 2021

Số: 08 /2021/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 515/2020/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: **bà Lê Thị P. – sinh năm 1994.**

Địa chỉ: thôn VL, xã HMỹ, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn*: **ông Trương Văn V. – sinh năm 1986**.

Địa chỉ: thôn VL, xã HM, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015
- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy đinh về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lê Thị P. và ông Trương Văn V..

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: ông Trương Văn V. được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung chưa thành niên tên tên con chung tên Trương Hồng P. (sinh ngày 24/10/2012) và Trương Tuyết S. (sinh ngày 08/11/2017) hiện nay các con đều đang ở với ông V..

Bà Lê Thị P. không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn có thể được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết

**** Về án phí*:** bà Lê Thị P. chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn và 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí cấp dưỡng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp trước đó là 300.000 (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0008871 ngày 26/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam. Hoàn trả cho bà Lê Thị P. 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P.c thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND HTN;
- Thi hành án dân sự HTN;
- UBND xã HM;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Vũ